

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD23B4
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Lý thuyết kế toán(3)	Kế toán doanh nghiệp 1(4)	Kỹ năng mềm(2)	Tin học(2)	Tiếng anh(4)	Điểm TB	Xếp loại
01	2353403023656	Nguyễn Minh	Dương	01/09/2007	2.9	1.1	2.7	3.1	1.8	2.1	Yếu
02	2353403023658	Trần Đăng	Khôi	24/10/2008	8.2	7.7	5.6	8.7	7.4	7.6	Khá
03	2353403023659	Huỳnh Thị Thúy	Nga	12/11/2008	6.0	7.1	7.4	7.7	5.4	6.5	Trung bình
04	2353403023660	Nguyễn Thị Kim	Ngân	18/02/2008	7.0	5.9	7.2	8.1	6.1	6.6	Trung bình
05	2353403023661	Phan Thị Kim	Ngân	29/11/2007	5.0	5.4	7.9	7.8	6.0	6.1	Trung bình
06	2353403023663	Trần Thị Bích	Ngọc	30/11/2008	5.9	7.2	8.1	7.6	7.9	7.3	Khá
07	2353403023664	Phan Thị Kim	Nguyễn	18/10/2008	6.2	7.2	7.2	7.7	6.8	7.0	Khá
08	2353403023665	Nguyễn Thiện	Nhân	19/12/2008	5.9	6.4	7.3	6.8	5.8	6.3	Trung bình
09	2353403023666	Huỳnh Thị Yến	Nhi	09/12/2008	5.1	5.1	7.7	6.9	5.9	5.9	Trung bình
10	2353403023667	Mai Thị Ánh	Như	22/09/2008	5.8	6.7	7.0	8.1	5.9	6.5	Trung bình
11	2353403023669	Nguyễn Thị Ngọc	Quí	10/12/2008	5.8	6.9	6.5	8.2	5.5	6.4	Trung bình
12	2353403023671	Mai Hồng Nhật	Tân	30/11/2008	5.7	7.2	7.9	7.4	6.3	6.8	Trung bình
13	2353403023672	Nguyễn Thanh	Thảo	23/05/2008	6.9	6.9	7.9	8.0	6.7	7.1	Khá
14	2353403023673	Thái Thị Phương	Thảo	15/06/2008	6.0	6.3	5.4	7.7	6.1	6.3	Trung bình
15	2353403023675	Lê Võ Thi	Thơ	21/08/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
16	2353403023676	Lê Anh	Thư	02/08/2008	6.3	7.0	8.2	7.3	5.9	6.8	Trung bình
17	2353403025255	Phan Thị Ngọc	Lam	28/09/2008	6.2	7.1	8.6	7.3	6.4	7.0	Khá

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 12 tháng 07 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái